

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 252/2019/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2019, giữa:

*** Nguyên đơn:** Ông **Trương Quốc K**, sinh năm: 1982; địa chỉ: ấp P, xã Q, huyện L, tỉnh Vĩnh Long. Số điện thoại: 0907.xxx

*** Bị đơn:** Bà **Lê Thị Ngọc P**, sinh năm: 1982; địa chỉ: khu phố M, thị trấn L, huyện C, tỉnh Bến Tre. Số điện thoại: Không có.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trương Quốc K và bà Lê Thị Ngọc P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung và việc cấp dưỡng:* Ông Trương Quốc K được quyền trực tiếp nuôi người con chung giữa ông và bà P là Trương Gia B - sinh ngày: 23/8/2006, hiện đang sống chung với ông K (cháu B có nguyện vọng sống với ông K). Ông K không yêu cầu bà P cấp dưỡng nuôi con.

Ông K, bà P không yêu cầu gì về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng sau khi ly hôn.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở họ thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án quyết định hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con. Vì lợi ích của con chung, ông K, bà P có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Ông K, bà P tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Ông K, bà P khai không có nợ chung.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Ông Trương Quốc K tự nguyện nhận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004445 ngày 30/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre hoàn trả cho ông Trương Quốc K số tiền còn lại là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- VKSND huyện Chợ Lách;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Chợ Lách;
- Phòng KTNV và THA-TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Thanh